

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 04-01-2023
V/v Tranh chấp ly hôn

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đông Hà
2. Bà Trần Thị Bé Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Toàn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 228/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXX-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 329/2022/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Anh T, sinh năm: 1999

Địa chỉ: Ấp 6, xã VTT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Lê Hoàng N, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Ấp 3, xã VĐ, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đỗ Anh T trình bày: Vào ngày 19/02/2020 chị T và anh N có đăng ký kết hôn tại UBND xã VĐ, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, hôn nhân do vợ chồng anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Sau khi chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, cuộc sống chung không hạnh phúc nên vợ chồng anh chị đã ly thân gần 01 năm nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh N

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Ngọc Trâm A(giới tính: nữ), sinh ngày 13/7/2020, hiện đang sống chung với chị T. Nay chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Bị đơn Lê Hoàng N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần để ghi nhận lời khai, tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không lý do nên tòa án không thể tiến hành ghi lời khai của bị đơn được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Đỗ Anh T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Bị đơn Lê Hoàng N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt chị T và anh Nhân.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn” theo khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về hôn nhân: Vào năm 2020 chị T và anh Nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VĐ, huyện Vị Thủy nên hôn nhân của vợ chồng anh chị là hợp pháp theo Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, chị T và anh N đã ly thân từ tháng 10/2021 cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy thời gian ly thân kéo dài nhưng vợ chồng anh chị vẫn không thể hàn gắn được, từ đó chứng minh rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, vì vậy căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Đỗ Anh T.

[4] Về con chung: Chị T và anh N có 01 Lê Ngọc Trâm A (giới tính: nữ), sinh ngày 13/7/2020, hiện cháu đang sống chung với chị T. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con; Mặt khác trưởng ấp 6, xã VTT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang cũng xác nhận chị T đang trực tiếp chăm sóc con chung và có nơi cư trú ổn định. Xét thấy, hiện nay cháu Trâm A dưới 36 tháng tuổi, vì vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi*”, vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất cho chị T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Lê Ngọc Trâm A. Chị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 273, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 51; Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Đỗ Anh T được ly hôn với anh Lê Hoàng N.

Về con chung: Chị Đỗ Anh T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Ngọc Trâm A(giới tính: nữ), sinh ngày 13/7/2020. Chị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đỗ Anh T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được chuyển từ tạm ứng án phí đã nộp sang án phí theo lai thu số 0003021 phiếu lập ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi Nhận:

- VKSND huyện Vị Thủy;
- THADS huyện Vị Thủy;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã Vị Đông, h. Vị Thủy
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Đào Thị Thủy